

LUẬN ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC

QUYỂN 5

Phẩm 4: KHÔNG

Phần 2

1. Lại nữa, Bồ-tát bắt đầu tu hành nói như vậy: Tại sao ông kiên trì gìn giữ giới và luật nghi? Ông nên nhanh chóng phát tâm A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, đọc tụng kinh điển Đại thừa. Hoặc như các phiến não và báo bất thiện thuộc thân, khẩu, ý nghiệp vốn đã tích tập thấy đều được thanh tịnh cho đến như nói trước. Đây là tội căn bản thứ ba khi mới thực hành đạo Bồ-tát.

2. Lại nữa, Bồ-tát bắt đầu tu hành phát ra lời nói như vậy: “Thiện nam tử! Nếu hay xa lìa việc nghe, thọ trì, đọc tụng pháp của Thanh văn, cũng không vì người khác nói pháp của Thanh văn vì không đạt được quả báo lớn và không thể vĩnh viễn đoạn phiền não. Phải nên tin kinh điển Đại thừa, nghe rồi thọ trì đọc tụng và vì người khác mà giảng nói kinh pháp Đại thừa này mới có thể khiến sám hối đoạn trừ tất cả tội báo trong đường ác và nhanh chóng đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề. Theo lời nói của người kia, chấp vào kiến này thì cả hai đều đắc tội. Đây là tội căn bản thứ tư khi mới thực hành đạo Bồ-tát.

3. Lại nữa, Bồ-tát khi mới tu hành tạo ra hai thứ lời nói. Như chỗ thấy về kinh điển Đại thừa, vì lợi dưỡng nên rất ca ngợi thọ trì đọc tụng. Nghe nghĩa lý rồi lại vì người khác giảng nên nói: “Ta là người tu theo Đại thừa”, tuy nhiên thấy người khác được lợi thì ôm tâm ganh ghét. Lại nữa, đối với sở đắc của người khác hoặc nhiều hoặc ít thường sanh tâm phỉ báng khinh khi và trách mắng. Rồi tự đề cao thân mình, nói là ta được pháp hơn người, đối với pháp Đại thừa có niềm vui vì diệu như thế. Người kia vì tài lợi nên phải mắc tội nặng, hưởng đến đường ác và đọa vào chỗ ác. Thí như có người muốn vào biển lớn nên phải tu

sửa thuyền bè để đi. Khi sắp đến một bãi châu báu tự người ấy phá bỏ thuyền nên dẫn đến mất mạng. Người mới hành Bồ-tát này cũng lại như vậy, muốn vào biển pháp Đại thừa nhưng lại lấy tâm ganh ghét mà tạo nên nhân duyên vọng ngữ nên hủy hoại niềm tin khiến đoạn diệt trí tuệ, Bồ-tát mới tu hành ngu dại thường có tật đổ nên mắc phải tội nặng. Đây là tội căn bản thứ năm.

4. Lại nữa, thiện nam tử ! Trong đời vị lai sẽ có người tại gia xuất gia mới hành đạo Bồ-tát, nên đối với các kinh điển Tam muội tổng trì, các đại nhân và sự trang nghiêm thuộc về nghĩa không sâu xa, có các thiện nhân, Sa-môn và Bồ-tát đối với kinh điển Đại thừa này thọ trì đọc tụng và vì người khác giảng nói, nhưng đối với pháp này tự cho mình đã chứng đắc, nói là do lòng thương xót nên ta mới vì ông nói. Do vậy ông phải nên tu tập mới chứng được pháp sâu xa mà ta đã thấy biết. Người kia nói lời không thật, chỉ hay đọc tụng pháp sâu xa và vì người khác nói chứ đối với pháp này chưa thật sự chứng đắc, chỉ tham cầu lợi dưỡng nên nói dối ta đã chứng pháp mà ba đời chư Phật đã chứng, Bồ-tát Thánh nhân không thể sánh kịp. Người kia mắc tội nặng vì đã lừa dối chư Thiên và loài người. Ngay cả pháp Thanh văn người kia còn chưa chứng đắc, huống hồ chứng được thắng hạnh Đại thừa và A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề. Thí như có người ở nơi hoang dã dưới cây có quả lớn, bị đói khát bức bách cầu xin uống ăn. Cây quả lớn này thực sự có sắc hương vị ngon đều đầy đủ, nhưng người kia lại tự bỏ đi tìm dưới cây độc dược. Khi ăn quả độc dược vào thì người ấy mất mạng. Ta nói người này cũng lại như vậy. Ở trong sự khó được làm thân người, được nương vào thiện tri thức, gặp được pháp Đại thừa, nhưng lại tham cầu lợi dưỡng lấy hư đức của mình mà khinh chê người khác. Do hành tướng như vậy nên phạm phải tội nặng. Do phạm tội nặng nên nhất định rơi vào đường ác. Người này sẽ bị Bà-la-môn, Phệ-xá, Thủ-đà-la và những người trí xua đuổi không cho đến gần. Đây là tội căn bản thứ sáu của người mới hành đạo Bồ-tát.

5. Lại nữa, Thiện nam tử ! Ở đời vị lai vua Sát-đế-lợi có Quốc sư Chiên-đà-la v.v... thật ngu muội mà lại tự cho mình là bậc minh triết rồi khởi lên các sự ngạo mạn, thọ dụng đủ các vật báu và bố thí mưu cầu tu phước nghiệp. Cây vào hành bố thí tăng trưởng thêm ngã mạn mà hướng về vua Sát-đế-lợi nói lên vô lượng tội lỗi của Sa-môn, nương vào thế lực của Vua mà ngang ngược quở mắng đánh đập người trái ý mình. Lúc ấy các Tỳ-kheo bị người kia bức bách nên hoặc vật của tháp Phật, vật của bốn phương Tăng và vật của hiện tiền Tăng đem giao nạp

người ấy. các Chiên-đà-la lại lấy đem dâng lên Vua. Như vậy, hai hạng người ấy đều mắc phải tội nặng. Đây là tội căn bản thứ bảy của người mới hành đạo Bồ-tát.

6. Lại nữa, có vua Sát-đế-lợi cùng Chiên-đà-la, Sa-môn lập ra những quy định: Phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp, xả bỏ việc học Khế kinh Tỳ-nại-gia không nói đúng thời và nói khoác lác, xả bỏ tâm đại bi, xả bỏ học xứ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xả bỏ phương tiện khéo léo và đi học các kinh khác. Do xả bỏ hành tướng như vậy, nên người kia dù trước đã tu tập pháp hành Tỳ-kheo mà sanh rất nhiều loạn. Do nhiều loạn nên làm tổn hại mạng trí tuệ và xả bỏ thiên chỉ, thiên quán, khuyên thực hành theo sự việc của người khác để đạt được nhiều sở đắc. Lúc ấy, Tỳ-kheo kia không lấy gì để chế phục các kiết phiến não. Lại nữa, các Tỳ-kheo hoặc đối với thời gian ấy xả bỏ hủy hoại tâm sâu xa và giới, kiến, hạnh v.v... mà khởi lên nhiều tội lỗi, thật chẳng phải Sa-môn mà tự nói là Sa-môn, thật chẳng phải phạm hạnh mà tự xưng là phạm hạnh, nói lời khuyến dụ khiến cho Vua, Quan và Đại thần cung kính mà cúng dường. Rồi đến nhà Cư-sĩ nói pháp hạnh Tỳ-kheo có vô lượng tội lỗi khiến cho Vua, Quan và Đại thần lập ra những quy định cấm đoán, hoặc giữ lấy các dụng cụ sinh sống các các Tỳ-kheo hành pháp ưa thọ dụng. Hai hạng như thế đều mắc phải tội nặng. Vì sao? Vì Tỳ-kheo tu phước định là nơi gieo trồng ruộng phước cho quần sanh nhưng nếu cấm đoán không cho họ hành thiện thì là một tổn thất rất lớn. Lại nữa, các Tỳ-kheo hành pháp thiện, là cầu được các pháp môn tam muội tổng trì, đắc các địa chấp trì ứng khí làm ánh sáng cho đời đi qua, khai thị chánh đạo xóa sạch phiến não khiến cho các chúng sanh trụ vào đạo Niết-bàn, nhưng nếu cấm đoán họ thì phải mắc tội nặng.

Luận nói: Người kia lại dẫn Khế kinh khác nói: “Nếu các Bồ-tát nghe được tên Bồ-tát Hư Không Tạng rồi thì không còn nghi hoặc, nên sợ đọa địa ngục muốn thấy ngài để sám hối tội nặng kia. Đối với Bồ-tát Hư Không Tạng nên xưng niệm danh hiệu ngài và cung kính lễ bái. Nầy Thiện nam tử ! Như phước lực của Bồ-tát hiện ra bản thân hoặc thân Phạm vương cho đến hoặc hiện ra thân Đồng nam Đồng nữ ở trước người đó v.v... khiến cho các vị mới hành đạo Bồ-tát như từ chỗ ngồi đứng dậy sám hối tất cả tội đã phạm và diễn thuyết phương tiện khéo léo sâu xa về hạnh Đại thừa, cho đến trụ vào bất thối. Lại nữa, tổng lược nói: “Giả sử không hiện ra trước mặt Bồ-tát mới tu hành kia thì ở phương Đông đứng trước Thiên tử A-lỗ-noa đất hương khuyến thỉnh, nói thế này : Ngài là Trời A-lỗ-noa có đủ đại bi và đại oai lực với tình

thương rộng lớn chiếu khắp cõi Diêm-phù-đề để che chở hộ trì, xin mau chóng tự mình khuyến thỉnh. Bồ-tát Hư Không Tạng phát khởi lời nói bi mẫn để giác ngộ tôi, ở trong mộng phương tiện chỉ bày các tội báo đã phạm tội để dạy tôi sám hối nhằm đạt được phương tiện, trí tuệ của bậc thánh Đại thừa. Trời A-lỗ-noa kia, khi xuất hiện trong cõi Diêm-phù-đề cùng với Bồ-tát Hư Không Tạng đi đến hiện ra sắc tướng của mình ở trong mộng đứng trước người kia, người kia sám hối tội nặng. Các sắc tướng đó là phương tiện trí tuệ lớn, phương tiện trí kiến, phương tiện trí thiện xảo. Bồ-tát kia đạt được Tam-ma-địa gọi là không mất tâm Bồ-đề, nương vào Đại thừa được an trú kiên cố.

Luận nói: Hoặc trước có kinh nói: Chân ngôn khuyến thỉnh các sự oai nghi theo phép tắc v.v... tạo nên lời nói không tịch trong chốn rừng sâu vắng lặng. Đốt hương trầm thủy, hương đa-gia-la, hương kiên-hắc biến khắp mười phương để cung kính lễ, rồi chấp tay đọc tụng chân ngôn này: “Đát ðà tha tô một lý xá ca rô ni cát tả la tả la vĩ tả la tán tả la ta rô ni cát mâu rô rô mâu la vĩ nga ðà lý mâu tả nhị bột ðô phạ ma ða ca rô ni cát tấn ða ma ni bố la cát ca lô ni cát ðát lý chuyên Sa-đítát tha ba ðã a nghe ðã ðà lý tát phổ ngung, tát phổ ngung, lô ðê vĩ, vĩ cát ngung niệt lý cụ chí vĩ chi cát ngung bố la ðã ca lô di cát bố la la ðiễn ðồ ma na xá tát lý chuyên bát tham tả a thâu, cát nga ðê tát chuyên hạ”. Trước nói về nghi thức phép tắc, khi trì chú này thì tất cả bệnh khổ, tất cả sự não hại đều bị tiêu diệt và mọi sự mong cầu đều được thành tựu. Luận nói: Nếu là Sát-đế-lợi hoặc là Bồ-tát thì sao gọi là tội xấu ác và phương tiện thù thắng? Hoặc người trì giới sao gọi là tội hay lỗi lầm? Nghĩa là đối với người trì giới thì không có lỗi lầm nhưng vì nhiều người khởi lên đả kích nên gọi chấp cái thấy của mình. Do đó lần lượt sanh sợ hãi mà diệt các tội xấu ác. Nếu đối với tánh tội bạt trừ căn bản khổ rất ráo không tạo tác thì đối với tâm Bồ-đề, giới là điều gìn giữ được, như thật quán sát tư duy liên tục. Cho nên kinh Phương Tiện Thiện Xảo nói: “Thiện nam tử! Bồ-tát đối với giới biệt giải thoát học hỏi Thức-xoa-ma-na trong trăm ngàn kiếp, chỉ ăn rễ cây và quả, giải thoát tất cả các chúng sanh, nhẫn chịu lời nói ác. Nếu đối với hàng Thanh văn, Phật-bích-chi mà phát khởi tác ý tương ưng thì gọi là tội nặng căn bản của Bồ-tát. Thiện nam tử! Người đắc tội căn bản này, ví như Thanh văn đối với hữu dư y Niết-Bàn mà không được nhận. Thiện nam tử! Đây chỉ nói tội này, tức là đối với Thanh văn, Duyên giác mà không tác ý xuất ly, đối với Niết-bàn Phật lại không kham nhận.

Luận nói: Các tội nặng này do chấp ngã mà sanh ra. Vậy nắm bắt

diệu lạc nghĩa ấy thế nào? Trong Nhiếp Luận nói: “Phá hoại vật của Tam bảo hoặc chỉ bằng hạt cải và hủy báng chánh pháp tức phạm hai tội. Đây là lời nói của Mâu ni. Giả sử Tỳ-kheo phá giới, do mặc áo cà sa, hoặc không cho xuất gia, đánh đập tống vào lao ngục, tạo ra năm tội vô giá. Lại nữa, hoặc chấp tà kiến và phá hoại xóm làng gọi là tội căn bản. Như lời nói thù thắng của Bạc Tôn sư: “Chỉ thích đàm luận tánh không nhưng thực ra bản thân không hiểu biết gì cả. giả sử trụ trong Phật trí nhưng không tu đạo Chánh giác, xả bỏ biệt giải thoát mà lại hy vọng nhập vào quả Đại thừa. Lại khiến cho các người học pháp không đoạn tham chấp, thích đến trước người khác xưng tán đức của mình, do khoe khoang trước người khác nên được các thứ lợi dưỡng. Hoặc tà vọng mà nói ta đã được nhãn sâu xa, hoặc trách mắng Sa-môn, lấy vật của Tam bảo. Do lấy vật như vậy rồi lại xả bỏ Thiền định hay Tỳ-kheo hành pháp và thọ dụng ái dục. Đây gọi là tội căn bản, là nhân đọa vào địa ngục. Lại nữa, Bồ-tát Hư Không Tạng đối trước Phật tuyên nói sám hối việc trong mộng xả bỏ tâm Bồ-đề:

*Nếu có người đến xin
Tham tiếc mà không cho
Rồi khởi lên phẫn nộ
Đánh đập các chúng sanh
Đối người tu thanh tịnh
Cũng không hề cung kính
Theo người tâm nhiễm dục
Phỉ báng cả chánh pháp.*

Trong kinh Địa Tạng nói: Phật bảo Đại phạm : Nếu người nương vào giáo pháp của ta xuất gia mà lại phạm giới, làm các việc ác, như con ốc sên dơ bẩn, thật chẳng phải Sa-môn mà tự nói là Sa-môn, thật chẳng phải phạm hạnh mà tự nói phạm hạnh thường bị các loại phiền não mạnh hơn làm đảo ngược, bại hoại. Tỳ-kheo như vậy tuy đã phá giới cấm làm các việc ác lại còn vì tất cả trời rồng người v.v... mà khai thị hạnh phước đức, cho nên thiện tri thức này tất nhiên chẳng phải pháp khí mà cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà sa, gieo trồng các thiện căn và chỉ dạy cho vô lượng chúng sanh, do gần sanh nẻo thiện hiển thị chánh đạo, cho nên có người nương vào chánh pháp của Ta xuất gia, rồi trì giới, phạm giới, Ta còn không cho Chuyển luân Thánh vương nương tựa chánh pháp thế tục dùng roi đánh vào thân, trói giam vào lao ngục, chặt đứt chân tay, đoạn dứt mạng sống, hưởng hồ là phi pháp khác. Như vậy, Tỳ-kheo nương vào giáo pháp Tỳ-nại-gia của Ta mà xem như thân chết.

Lại nói người kia như con trâu có màu vàng hay như con xạ có hương. Lại nói, nếu nương vào giáo pháp của ta mà xuất gia thì người đó dù pháp khí hay chẳng phải pháp khí cũng không nên nãi hại. Nếu hủy phạm tức hủy hoại ba đời chư Phật, đắc tội rất nặng, đoạn diệt thiện căn và đọa vào địa ngục Vô gián. Kinh kia nói: Mặc áo cà sa là tướng tràng giải thoát mà các Như Lai đã kiến lập. Bấy giờ lại vô lượng trăm ngàn Thanh-văn và chúng Bồ-tát nghe Phật nói đều sám hối nghiệp chướng của mình đã gây tạo trong quá khứ. Hoặc có vị nói: “Bạch Thế Tôn! Con xưa kia suy lường lời nói của Như Lai và đê tử Phật, là pháp khí hay chẳng phải pháp khí, tạo nhiều phần nộ, chửi rủa, hủy nhục và phỉ báng họ, gây ra nghiệp chướng đọa vào ba đường ác, thọ các khổ não khó mà kham nhẫn được. Do vậy, nay con đối với các nghiệp chướng ấy xin thành tâm sám hối tất cả”. Hoặc có người nói: “Thế Tôn, con nhớ trong quá khứ, đối với lời dạy của Thanh văn và đê tử Phật suy lường là pháp khí hay chẳng phải pháp khí đều gây nên sợ hãi, dùng lời ác chửi rủa và đánh đập họ”. Lại có người nói: “Con đối với đê tử Phật đã xâm đoạt y bát, cắt đứt sự thọ dụng của họ”. Lại có người nói: “Con đối với những người xuất gia đã bức bách khiến họ hoàn tục rồi ngang ngược sai khiến họ”. Lại có người nói: “Con đối với đê tử Phật dù pháp khí hay chẳng phải pháp khí, có tội hay không có tội đều xiềng xích nhốt họ vào lao ngục. Vì nghiệp chướng này khiến con trong nhiều kiếp đọa vào các đường ác, thọ nhận mọi thứ khổ khổ mà kham nhẫn được. Cho đến thừa Thế Tôn! Đối với nghiệp chướng này, nay con xin đều sám hối hết thảy và không dám tạo tác nữa. Vậy xin nguyện Thế Tôn thương xót nhiếp thọ bạt trừ tất cả các tội báo rộng lớn cho chúng con”. Trong Kinh Chương Ngại Xuất Gia cũng nói: “Nếu người thành tựu bốn pháp “Đại xá” thì ngay nơi chỗ sanh sống cũng mắc phải tai nạn như thế. Nghĩa là sanh ra bị mù, ngu si câm ngọng, hoặc sanh vào dòng Chiên-đà-la luôn thích hủy báng không có các thứ diệu lạc và thường làm kẻ tội tở hoặc làm người nữ luôn phải đứng quạt hầu hạ, hoặc làm lạc đà, lừa, heo, chó và rắn độc v.v... Những gì là bốn đại xá?

1. Được chư Phật quá khứ đã tạo ra năng lực tăng thượng khiến cho chúng sanh phát tâm xuất ly, tâm xuất gia, tâm Thánh đạo, để làm khỏi chướng ngại các tội báo.

2. Lại nữa, tham đắm tài sản và con cái không tin nghiệp báo, nghĩa là ưa thích sự giàu sang, dục lạc và nam nữ mê thiếp nên khó mà xuất gia.

3. Phỉ báng chánh pháp.

4. Hai Sa-môn, Bà-la-môn v.v...

Luận nói: Mười nghiệp đạo bất thiện là nạn, có báo cực khổ. Kinh Chánh Pháp Niệm Xứ nói: “Nay lược nói đối với tội sát sanh kia: Ở trong địa ngục, có con chim tên là Hỏa đánh hành, ở trong lửa nhưng không bị thiêu đốt. Khi nó thấy người trong địa ngục liền sanh vui vẻ, trước hết mổ đầu tội nhân rồi uống máu. Lại có con chim tên Độc lâu hành chữa mổ lửa xuống ăn mổ và tủy của tội nhân. Lại có con chim tên Thực thiệt chuyên ăn lưỡi của tội nhân rồi khiến cho lưỡi sanh ra lại mềm nhuyễn như lá hoa sen. Như vậy, tùy tướng tượng mà sanh ra. Lại có con chim tên là Bạt-xỉ, Chấp-yết-hầu, Thực thủ, Thực phế, Thực sanh tạng, Thực bối cốt, Thực ẩn mật, thường mổ rĩa các đốt xương của tội nhân để uống tủy. lại có con chim tên Châm khổng, mổ của nó nhọn như kim luôn uống máu tội nhân. Lại có các con chim tên Cốt trung trụ, Bạt trảo, Cân mạch, Bạt phát, chỉ ăn toàn lông tóc tội nhân. Như vậy, ở trong A-tỳ địa ngục cách đây ba ngàn do tuần có con chim tên Ác dạ xoa cư ngụ. trải qua trên trăm ngàn năm nó thường hành hạ tội nhân nhận chịu sự khổ não vô cùng”. Kinh kia lại nói: “Tất cả khổ não đều vây quanh người tội. Lại có địa ngục tên là Đọa hiểm nạn. Nếu có tội nhân đọa vào chỗ này mà hy vọng đi nhiều quan thì liền có mười một đồng lửa bao phủ với chỉ một mình không hề có bạn bè mà chỉ nghiệp oan gia đối đầu bủa vây khắp chốn khiến cho tội nhân đi vào địa ngục lớn. Lại đi vào nơi địa ngục Đọa hiểm nạn. Người kia khi bước chân xuống thì bị đốt cháy khét, khi đỡ chân lên thì sanh lại bàn chân trở nên mềm nhuyễn, do đó phải chịu thống khổ vô cùng. Như vậy, sợ hãi đến nổi đầu, mắt, chân, tay và tất cả những phần trên cơ thể đều bị đốt cháy tiêu tan mà lại nói chỗ hiểm có ở đời nên gọi là Đọa hiểm nạn. Lại nói chỗ bị đọa vì gió nghiệp thổi thân người có tội lên cao ba ngàn do tuần rồi rơi xuống đất. Lại có chim Cưu, Thứu, Điều hầu tranh nhau mổ ăn thân người tội cho đến nghiệp gió thổi người tội lên cao rồi rơi xuống trải qua trăm ngàn năm thọ khổ như vậy”. Kinh kia lại nói: “Có xứ đọa tên Toàn luân với ngàn cỗ xe thật hiểm có ở đời và có lửa mạnh mẽ đỏ rực cũng như kim cương, cũng không thể hoại được. bánh xe này quay rất nhanh cho đến duyên các phần thân đều thiêu đốt tan tành. Nếu tội nhân muốn bước chân đi thì bị đinh sắt đâm chích. Như vậy đi đến núi Huê-cô-tra có con trùng Huê-cô-tra ăn thịt tội nhân kia. Ăn rồi lại sanh ra khiến thân mềm nhũn. Do sự mềm nhũn này nên thọ nhận thống khổ. Cứ sanh ra lại bị ăn, ăn rồi lại sanh ra ở trong thân này thật là việc hiểm có ở đời. Do ý vui thích tạo nghiệp sát sanh nên phải mắc

quả báo như vậy”.

Luận nói: Nghiệp không cho mà lấy. nay ta phải nói hạnh nghiệp tạo ác như vậy tất phải sanh vào địa ngục có đủ các vật dụng lớn. Như bánh xe lửa rực cháy, như thành Càn-thát-bà do thô ái nhìn thấy tương tự bởi nghiệp ngu ác nên thấy đó là các thứ châu báu y phục và tài vật. Do nghiệp ngu si nầy ở trong ngọn lửa lớn, tội nhân vội vả nắm lấy vật kia. Do tự nghiệp mình tạo nên có ngọc Ma-la tốt óng ánh rồi nắm lưỡii dao sắt bén mà đi đến trong vòng sắt bị lửa thiêu đốt tất cả các phần thân thể chỉ còn lại xương khô. Do từ trước nay không xả bỏ tài lợi nên thọ nhận khổ nầy.

Luận nói: Nghiệp tạo tà hạnh. Ta nay phải nói tội nhân tạo nghiệp nầy đối với sự khổ trước tạm được thoát khỏi. Tuy ác nghiệp ấy vượt qua khỏi sự chịu đựng trong đồng lửa lớn nhưng lại đọa vào xứ khác gọi là tà kiến ác. Do nghiệp đã tạo mà thấy có người nữ như trước đã thấy. Người kia thấy rồi liền phát khởi lửa tham dục bèn nhanh chóng đến gần người nữ kia. Do nghiệp mình tạo nên người nữ kia biến thành sắt nóng và giữ lấy tội nhân cắn, nhai, nuốt các phần thân thể cho đến tan tành không còn một mảy may như hạt cải. Cứ ăn rồi lại sanh ra, sanh rồi lại ăn liên tục như vậy. Người kia do lửa tham thiêu đốt nên nhận chịu thống khổ vô cùng khó mà kham nhẫn được. Tuy nhiên do nghiệp cảm nên bị lửa tham dục thiêu đốt mà đối với người nữ ấy, người kia không nhớ đến khổ não. Người nữ ấy đều bằng sắt cứng như kim cương với thân nước đồng sôi nắm lấy tội nhân kia đánh đập rồi rót nước đồng lên khiến cho thân thể nóng bức tiêu tan. Đã tiêu tan rồi sanh ra lại lần lượt như thế tương tự như trên đã nói. Kinh kia lại lược nói kệ:

*Nữ sắc là gốc tội
Hay phá các tài lợi
Nếu người thích nữ sắc
Làm sao được diệu lạc!*

Cho đến :

*Đời này và đời sau
Lỗi nữ, lỗi đệ nhất
Phải xa lìa nữ sắc
Thân mới được an ổn.*

Luận nói: Nghiệp nói dối nay sẽ nói. Trong địa ngục có cai ngục mạnh mẽ tên Diễm-ma-la-tốt chụp lấy tội nhân kia rồi lấy dao khoét miệng kéo lưỡii ra. Tội báo nói dối nầy do lực của ác nghiệp nên lưỡii kéo rộng ra năm trăm du thiện na. Khi tướng lưỡii hiện ra có Diễm-ma-

la-tốt tức thì xuất hiện với lưỡi cày sắt nóng đặt trên đó. Do nghiệp đã tạo của mình nên có trăm nghìn lưỡi cày sắt cày vào đầu với ngọn lửa thiêu đốt thật khó thấy ở đời. Lại có con trâu mạnh bạo đi qua lại khắp cái lưỡi mà cày trên đó khiến lưỡi tội nhân máu me chảy ra lai láng. Cày xong lại thu lưỡi vào rồi thì lưỡi ra khiến nó trở nên mềm nhũn. Chẳng khác nào tướng lưỡi trời, than khóc thảm thiết và thọ nhận khổ não vô cùng, trải qua vô lượng trăm ngàn năm khó mà kham nhẫn được. Người địa ngục kia lưỡi tạt thu vào miệng nhưng rất sợ hãi. tướng trạng ác kia nên rảo chạy khắp nơi bèn rơi vào đồng lửa lớn hoặc bị thiêu rụi, ở trong chỗ khổ não mà hy vọng mong quay về cầu cứu. Lại có Diêm-ma-la-tốt tay cầm gậy, đao to lớn hiểm có ở đời đánh đập và bằm người tội từ đầu đến chân nát nhuyễn như bụi trần.

Luận nói: Tội nói hai lưỡi cũng như tội nói dối. Tội này khiến người có tội lưỡi lẽ dài ra ba trăm du-thiện-na và bị Diêm-ma-la-tốt cầm cây đao với ngọn lửa hùng hực cắt đứt lưỡi và bị cáo, chó sói, chồn tui nơi ăn lưỡi người tội, khiến nhận chịu vô cùng khốn khổ nên khóc la thảm thiết. Cứ thế lưỡi bị cắt rồi sanh ra lại như trên đã nói.

Luận nói: Quả báo nói lời ác độc nay sẽ nói đến. Người vương vào tội này thì bị Diêm-ma-la-tốt nắm lấy rồi dùng dao vạch miệng ra để cắt lưỡi, rồi do sự đói khát nên mong được ăn uống thì lại ăn lưỡi và uống máu huyết của mình. Do lực của nghiệp ác nên lưỡi đứt rồi lại sanh trở lại, đau đớn lẫn lộn dưới đất khóc la thảm thiết, thần mất thất tán chịu sự thống khổ cùng cực. Khi ấy bị Diêm-ma-la-tốt mắng chửi, răn bảo: Do thân mình tạo tác thì không thể có ai thay thế cho người được và nói kệ:

Lưỡi buông như cung cứng

Lời ác tựa tên lửa

Nếu người nói lời ác

Sau chịu quả báo này.

Luận nói: Quả báo của lời nói thêu dệt nay sẽ nói. Người mắc tội này thì bị Diêm-ma-la-tốt dùng dao cạy miệng ra để đổ nước đồng sôi vào. Trước hết thiêu đốt lưỡi người tội, kế đến thiêu đốt yết hầu, rồi thiêu cháy tâm, can, ruột, thực tạng. Thiêu đốt thực tạng rồi luân chuyển từ dưới lên trên miệng lại. Khi ấy Diêm-ma-la-tốt nói kệ:

Trước sau chẳng liên quan

Không nghĩa không tương ứng

Người nói chẳng liên quan

Quả kia sẽ thọ này

*Thường không tụng kinh Phật
Không thích nói chân thật
Kia chẳng còn là lười
Khác gì thịt thái nhuyễn.*

Luận nói: Báo xan tham nay sẽ nói. Người địa ngục kia do nghiệp tự tạo mà trông thấy trong thành ấp đầy đầy trân bảo của người khác giữ gìn. Người địa ngục kia do nghiệp ác si mê từ trước đến nay, nghĩa là tạo nhiều hành động tham lam bất thiện nên đối với quả địa ngục khởi thấy điên đảo. Thấy như vậy rồi liền bị tham chấp sai sử mà cầm lấy dao bén nhanh chóng đến chỗ vật kia, và người địa ngục khác cũng cầm lấy dao bén nhanh chóng đến đó cho nên hai bên thù sát lẫn nhau. Cho đến ăn thịt nhau sạch hết không còn gì chỉ còn xương nên khóc la thảm thiết. Trong đây lược nói kệ:

*Thấy người khác giàu sang
Suy nghĩ muốn ta được
Do tham sanh quả độc
Nên nay đọa xứ này.*

Luận nói: Quả báo sân hận nay sẽ nói, do nghiệp sân hận gây nên. Người gây nghiệp này thì bị sư tử, rắn, hổ xuất hiện trước mặt khiến cho sợ hãi phải bỏ chạy. Tuy nhiên vì nghiệp bất thiện bủa vây nên không thể nào được thoát khỏi. Do vậy bị ngục tốt cầm lấy và nuốt chửng đầu của tội nhân cho đến ăn cả hai nách. Lại nữa, rắn phun ra khí độc giết chết tội nhân rồi ăn nuốt chửng lấy. Hổ lại ăn hai vai bị thiêu đốt của tội nhân rồi ăn hai chân và Diêm-ma-la-tốt từ xa bắn tên khiến người tội lăn ra chết. Tội khổ như vậy thật khủng khiếp.

Luận nói: Đối với tà kiến thì có vô lượng quả báo nhưng ở đây chỉ lược nói. Nghĩa là ở trong địa ngục có mưa kiếm bén nhọn và mưa kim cương, mưa đá v.v... tàn sát phá hoại. Lại có mười một đồng lửa, khi tội nhân đói khát thì lửa từ trong miệng phun ra thiêu đốt cả thân mạng.

Luận nói: Các loại căn bản dục này là tai nạn nên phải sám hối. Lại như kinh nói: “Có địa ngục lớn tên là Đại Ứng. Vì nghiệp gì mà chúng sanh đọa vào chốn ấy? Đó là chẳng phải Sa-môn mà tự xưng là Sa-môn, hoặc nghe người nữ ca múa trang nghiêm đủ thứ âm thanh, tham đắm sâu xa, nông cạn không tỉnh ngộ. Do nghe người nữ ca múa cười đùa nên lậu rỉ bất tịnh, đọa vào địa ngục “mưa hòn sắt nóng” nghiền nhỏ các phần chân tay nát vụn như bụi trần. Lại mưa lửa nóng thiêu đốt và nung nấu như vậy. Lại nữa, người tội nhớ nghĩ về người hành dục tà xa xưa thì có địa ngục tên là Bát-nột-ma. Nghĩa là do trong

mộng nhớ nghĩ về việc đục nên đọa vào địa ngục ấy chịu sự thiêu đốt nung nấu. Lại có Diêm-ma-la-tốt tay cầm dùi sắt lớn đâm chết người tội. Lại nữa, tuy có tu phạm hạnh nhưng lại hồi hướng nguyện sanh vào ở chốn thiên nữ nên nói có địa ngục tên là Đại-bát-nột-ma. Địa ngục ấy có một cái hồ tên là Hàm hà, luôn trút nước nóng thiêu đốt như nước vàng nấu chảy khiến cho thân thể tiêu tan, lông tóc biến ra như cỏ, thịt nhuyễn như bùn, các xương như đá ruột thành như cá v.v... Tội nhân phải ở trong địa ngục này trải qua thời gian vô lượng. Lại nữa, tà đục nghĩa là có hai người nam hủy hoại chánh hạnh nên có vô lượng tướng trạng. Như kinh kia nói: “Người hủy hoại chánh hạnh như vậy ở trong Hàm hà kia thấy có một người trẻ tuổi đẹp đẽ xuất hiện rồi biến mất ở trong đó. Tội nhân do nghiệp ác đã gây tạo trước kia phát khởi ái lạc tội độ. Bèn vào sông ấy tức thì liền bị ưu khổ trôi buộc làm bức bách. Lại nữa, tà đục nói là có quả báo cực ác. Nghĩa là đối với bàng sanh mà phát khởi tánh tội lớn. Ở trong địa ngục kia có trâu, nai v.v... bằng sắt nóng với tướng cực kỳ bất thiện. Đối với đạo súc sanh tâm đục của người tội lại ưa gần gũi nên bị ngọn lửa kia thiêu đốt và nung nấu, trải qua trăm ngàn năm không dứt. Lại nữa, do đục tà nên cưỡng bức Tỳ-kheo ni giữ giới thanh tịnh v.v... hủy hoại chánh hạnh và đọa vào địa ngục lớn. Lại nữa, tà hạnh trái đạo mà hành đục. Tự mình muốn xâm hại đến quyền thuộc của người khác, hoặc do ở gần, hoặc xưng thầy dạy mà hủy hoại chánh hạnh nên đọa vào địa ngục lớn chịu khổ não vô lượng như trước đã nói. Kinh Thất Chủng Hiệp Tập nói: “Như vậy Bà-la-môn đối với đồng loại phạm hạnh mà nói rằng: Ta biết người kia cùng với người hàng xóm hai căn đã giao hợp hoặc người hàng xóm kia quan sát kỹ cảnh giới đi, đến, đứng ngồi mà khởi lên ái nhiễm. Điều này nói phạm hạnh Bà-la-môn tập hợp, chẳng lìa pháp hòa hợp. Tuy nhiên tu phạm hạnh mà chẳng thanh tịnh, như vậy người hàng xóm kia hoặc cùng đùa giỡn, hoặc ý đấm trước nên nói phạm hạnh mà không thanh tịnh. Như vậy người hàng xóm hưởng thụ ái lạc, có âm thanh ca múa trang nghiêm đầy đủ, đến giữa hai bức tường mà khởi đấm trước nên gọi là hòa hợp. Như vậy trong năm thứ đục lạc, đối với người kia quán sát mà sanh khởi ái trước, rồi hồi hướng phạm hạnh nguyện sanh về cõi trời nên gọi là tập hợp chứ chẳng phải pháp lìa hòa hợp”.

Luận nói: Nếu suy nghĩ như vậy hướng đến cảnh giới ái đục thì gọi là tai nạn. Kinh A Dục nói: “Phật bảo Tỳ-kheo nên phải sợ con đường này và đoạn tận tâm đục kia, phải lo âu sợ hãi như bụi cây gai góc ấy. Cả hai con đường này đều rất hiểm ác, là chỗ thân cận của người bất

thiện kia. Con đường như thế các bậc Chánh sĩ thường xa lánh. Ông chớ có suy nghĩ chấp trước dù phần ít dục như vậy. Đức Thế Tôn nói đây là nhiều khổ, nhiều nạn và nhiều tội cấu bị chê bai khinh miệt. Phật bảo: Tỳ-kheo! Lại nữa dục này giống như trong bệnh ung nhọt bao hàm các độc tố dơ bẩn, như lưỡi câu tài lợi làm gốc của tội lỗi. Dục như mộng mị là pháp không thật, là chết, là không, là vô thường, là lỗi lầm. Tại sao kẻ ngu lại ưa đắm dục này? Cho đến như nai bị ràng buộc bao vây, như cá bị lưới bủa, như con phù du bị lửa thiêu đốt, như con khỉ bị phân dơ trối buộc, như sợi chỉ giới buộc các cửa Bà-la-môn. Nói tóm lại, người tìm cầu dục cũng giống như bầy thú đi suốt đêm để rồi đi vào miệng con sư tử mà không biết hạn lượng, hoặc trâu chết rơi vào miệng cọp mà không biết hạn lượng, như con tôm bơi vào trong miệng rắn mà không biết hạn lượng. Lại nữa, suốt đêm dài gần gũi dục lạc giống như kẻ ăn trộm bị bắt trói chặt đầu mà không biết hạn lượng. Dùng sức mạnh xâm phạm quyền thuộc người khác, phá làng xóm sát hại người dân cho đến bị bắt nhốt, trói chặt đầu mà vẫn không biết hạn lượng, nên phải thọ lấy quả báo cùng cực, khiến máu huyết chảy ra đầm đìa như nước trong bốn biển, vẫn không sánh kịp. Hưởng hồ thân này có nhiều sự hủy nát, gân cốt chia lìa lỗ chân lông bị côn trùng đục khoét, chẳng khác nào bệnh ung nhọt với sự ứ đọng đủ mọi mặt. Hơn nữa, thân này nhận chịu đủ thứ bệnh khổ, nghĩa là mất tai đều bị bệnh cho đến bệnh trĩ nhọt lở chảy máu mủ ra ngoài. Kinh kia lại nói: “Thân này là khổ não, bị cái già khiến còng lưng và khập khiễng cả hai chân, râu tóc bạc trắng và mặt nhăn nheo, các căn suy tàn, khổ não bủa vây”.

Như vậy, thân này già cõi suy yếu mục nát, cho đến hủy nát và hôi thúi không thể gần gũi được. Phật bảo Tỳ-kheo: Vậy vì sao đối với dục lạc lại tham ái, trối buộc phiền muộn tham đắm theo đuổi. Nếu sau khi ta diệt độ, chánh pháp sắp mất, thì các ông phải cẩn thận chớ có gần gũi dục. Phải nỗ lực ngay bây giờ chớ đợi đến già chết mới thọ nhận sự giáo huấn của ta. Phật bảo Tỳ-kheo phải nên dừng lại và đoạn diệt tâm dục. Thay vì phi thời cầu dục lạc thì phải đúng thời cầu chánh pháp. Trong kinh Tối Thượng Thọ SỞ Vấn nói: “Nên biết phải xa lìa hành tà dục kia, đối với vợ con của mình phải biết đủ rồi, đối với quyền thuộc người khác không nên ưa thích dòm ngó vì đó chỉ là khổ não. Phải nhẫn nhịn và hàng phục tác ý về tướng dục ấy. Nếu khởi ham muốn tìm kiếm thì phải quán pháp bất tịnh. Nếu gần gũi dục lạc, nên biết tự tại trong ý ô nhiễm, luôn xa lìa và thoát ly triền phược, chớ có khởi tâm tham trước. Đối với thân vô thường phải khởi tướng bất tịnh. Như vậy an trụ

niệm như ta đã làm, khởi phân biệt đúng đắn chớ có tham trước dục lạc, hưởng hồ đối với bất tịnh mà không chịu thấy rõ! Kinh kia lại nói: “Bồ-tát đối với quyền thuộc của mình phải khởi ba thứ tưởng. Những gì là ba? Nghĩa là tạm thời cùng vui chơi nhưng không cùng gặp ở đời khác, chỉ đồng ăn uống nhưng đối với nghiệp báo không cùng thọ nhận, chỉ đồng hân hoan vui vẻ mà không cùng khổ não. Cho đến (đối với dục) ba loại này là tưởng phá giới, phá định và phá trí tuệ. Lại nữa, có ba loại tưởng nghĩa là tưởng kẻ trộm, tưởng oán thù và tưởng cai ngục.

